

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ủy quyền Sở Tư pháp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Nuôi con nuôi ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 20 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại;

Căn cứ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 86/TTr-STP ngày 19 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền Sở Tư pháp giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum các lĩnh vực sau: Nuôi con nuôi; Công chứng; Thừa phát lại; Giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cụ thể như sau:

1. Lĩnh vực Nuôi con nuôi

a) Giải quyết nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng.

b) Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dưỡng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con.

c) Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi.

d) Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài.

2. Lĩnh vực Công chứng

a) Cho phép thành lập Văn phòng công chứng.

b) Cho phép hợp nhất, sáp nhập Văn phòng công chứng.

c) Cho phép chuyển nhượng Văn phòng công chứng.

d) Thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng.

e) Quyết định thành lập Phòng công chứng; quyết định việc chuyển đổi hoặc giải thể Phòng công chứng.

3. Lĩnh vực Giám định tư pháp:

Cho phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp.

4. Lĩnh vực Thừa phát lại:

a) Cho phép thành lập Văn phòng Thừa phát lại.

b) Cho phép chuyển đổi loại hình Văn phòng Thừa phát lại.

c) Cho phép hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại.

d) Cho phép chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại.

e) Chấm dứt hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại.

f) Thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng Thừa phát lại.

Điều 2. Thời gian thực hiện ủy quyền: Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Điều 3. Cách thức thực hiện: Giám đốc Sở Tư pháp quyết định phê duyệt giải quyết thủ tục hành chính được quy định tại Điều 1; Sở Tư pháp chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung được ủy quyền.

Điều 4. Hiệu lực thi hành:

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu Trung ương có quy định mới, Giám đốc Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tư pháp;
- Ban Chỉ đạo CCHC&CDS tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TTHCC, NC._{NĐB}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn